

Bản án số: 116/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 04/8/2021

“V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Sĩ Quang

Ông Phạm Công Định

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Bà Phạm Thị Thùy - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 04 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 110/2021/HNGĐ-ST ngày 12/5/2021 về việc *“Ly hôn, tranh chấp nuôi con”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 93/2021/QĐ-ST ngày 19/7/2021 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Hiền L, sinh ngày 25/7/1987.

Địa chỉ : Xóm N, xã L, huyện H, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

2. Bị đơn : Anh Vũ Xuân Ph, sinh ngày 12/4/1982

Địa chỉ trước khi xuất cảnh : Thôn C, xã X, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Hiện đang lao động tại : Đài Loan (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai - Nguyên đơn chị Bùi Thị Hiền L trình bày: Chị và anh Vũ Xuân Ph tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Hải Dương ngày 08/3/2010. Sau ngày cưới vợ chồng sống cùng gia đình chồng, hai bên sống hạnh phúc được 4 năm. Do kinh tế khó khăn năm 2012 anh Ph đi Đài Loan lao động, thời gian đầu vợ chồng thường xuyên liên lạc. Đầu Năm 2015 anh Ph về thăm gia đình 1 tháng, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không tìm thấy tiếng nói chung. Sau khi anh Ph quay lại Đài Loan lao động chị đã đưa con về sống ở nhà bố mẹ đẻ. Tháng 6/2016 chị sang Đài Loan lao động nhưng vợ chồng không liên lạc và không gặp nhau, đến cuối

năm 2020 chị về Việt Nam. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Ph.

Về con chung: Vợ chồng có 1 con chung là cháu Vũ Thị Ngân Kh, sinh ngày 14/12/2010. Từ nhỏ cháu ở với chị, ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con, tự nguyện không yêu cầu anh Ph phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung : Vợ chồng không có, ly hôn không đề nghị Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án do chị L không cung cấp được địa chỉ của anh Vũ Xuân Ph tại Đài Loan nên Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã xác minh tại gia đình anh Ph và lấy lời khai của bà Vũ Thị Q là mẹ đẻ của anh Ph, đồng thời yêu cầu bà Q cung cấp địa chỉ của anh Ph ở nước ngoài. Bà Q xác định anh Ph hiện đang lao động tại Đài Loan, bà không biết địa chỉ của anh Ph ở nước ngoài nên không thể cung cấp cho Tòa án. Tuy nhiên anh Ph thường xuyên liên lạc với gia đình, bà đồng ý nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và có trách nhiệm thông báo cho anh Ph biết. Sau khi nhận các văn bản tố tụng của Tòa án, bà Q xác định đã thông tin cho anh Ph biết. Anh Ph có quan điểm đồng ý ly hôn, đề nghị giải quyết vắng mặt. Về con chung, anh Ph đồng ý để chị L nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung không có, ly hôn không đề nghị Tòa án giải quyết.

Cháu Vũ Thị Ngân Kh là con chung của chị Bùi Thị Hiền L và anh Vũ Xuân Ph có quan điểm được ở với mẹ khi bố mẹ ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và nguyên đơn cơ bản đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy mâu thuẫn của chị L và anh Ph đã trầm trọng, vợ chồng có thời gian sống ly thân đã lâu, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử cho chị L được ly hôn anh Ph; Về con chung: giao cháu Vũ Thị Ngân Kh, sinh ngày 14/12/2010 cho chị L chăm sóc, nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị L không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, xem xét ý kiến của các đương sự, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, chị L không cung cấp được địa chỉ của anh Ph tại Đài Loan. Theo hướng dẫn tại công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã hai lần yêu cầu gia đình anh Ph cung cấp địa chỉ, nhưng gia đình không cung cấp được. Đồng thời Tòa án đã tiến hành niêm yết

các văn bản tổ tụng theo quy định của pháp luật. Do vậy áp dụng công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao, Tòa án tiến hành xét xử theo thủ tục cố tình giấu địa chỉ.

Trong quá trình giải quyết vụ án chị L có quan điểm xin được xét xử vắng mặt. Do vậy căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Bùi Thị Hiền L và anh Vũ Xuân Ph tự do tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Hải Dương ngày 08/3/2010, do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Sau ngày cưới vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 4 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm thấy tiếng nói chung. Do kinh tế khó khăn nên năm 2012 anh Ph đi lao động tại Đài Loan, năm 2015 chị L cũng sang Đài Loan lao động nhưng vợ chồng không gặp nhau, mỗi người ở một nơi. Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn. Thông qua gia đình, anh Ph có quan điểm đồng ý ly hôn với chị L. Xét thấy, thực tế chị L, anh Ph sống xa nhau đã lâu, vợ chồng không còn tình cảm. Do vậy có cơ sở xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L.

- *Về con chung*: Chị Bùi Thị Hiền L và anh Vũ Xuân Ph có một con chung là Vũ Thị Ngân Kh, sinh ngày 14/12/2010, hiện cháu Kh đang ở với mẹ. Ly hôn chị L có nguyện vọng được nuôi con, anh Ph cũng nhất trí, cháu Kh cũng có nguyện vọng được ở với mẹ. Xét thực tế chị L đang nuôi cháu Kh, anh Ph đang ở nước ngoài, không có mặt tại Việt Nam nên việc giao con cho chị L nuôi dưỡng là phù hợp. Chấp nhận sự tự nguyện của chị L không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

[3]. Về án phí: Chị Bùi Thị Hiền L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Bùi Thị Hiền L được ly hôn anh Vũ Xuân Ph.

2. Về con chung: Giao con chung cháu Vũ Thị Ngân Kh, sinh ngày 14/12/2010 cho chị L chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Kh tròn 18 tuổi.

Chấp nhận sự tự nguyện của chị L không yêu cầu anh Ph phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Ph được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: Chị Bùi Thị Hiền L phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) chị L đã nộp, theo biên lai thu số AA/2018/0005987 ngày 12 tháng 5 năm 2021 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị L đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị Hiền L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Anh Vũ Xuân Ph được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh Hải Dương
- Các đương sự.
- Cục THA dân sự tỉnh Hải Dương
- UBND xã L.
- UBND xã H.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền